TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2017/QĐ-PT	*Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông La Minh Tường.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trung.

Ông Trương Cao Sơn.

Sau khi giải quyết tại cấp sơ thẩm, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 02/2017/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện PL bị kháng cáo như sau:

Ngày 25/5/2017, ông Nguyễn Đ giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế là người ký đơn kháng cáo thay cho Công ty Tránh nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản (gọi tắt Công ty T) yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xem xét hủy quyết định đình chỉ số: 02/2017/QĐST-KDTM ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện PL và tiếp tục giải quyết vụ án đã thụ lý theo đúng quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Việc ông Nguyễn Đ, giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh huyện PL đứng tên ký đơn khởi kiện ngày 30/12/2016 với tư cách là đại diện theo ủy quyền của Công ty T, đối với bị đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn HK (gọi tắc là Công ty HK) là không phù hợp với khoản 1 và khoản 3 điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định về hình thức và nội dung đơn khởi kiện. Theo khoản 3 điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định như sau:*"Cơ quan, tổ chức là người khởi kiện thì người đại diện hợp pháp của Cơ quan, tổ chức đó có thể tự mình hoặc nhờ người khác làm hộ đơn khởi kiện vụ án. Tại mục tên, địa chỉ của người khởi kiện phải ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức và họ, tên, chức vụ của người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức đó; ở phần cuối đơn, người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức phải ký tên và đóng dấu của cơ quan, tổ chức đó; trường hợp tổ chức khởi kiện là doanh nghiệp thì việc sử dụng con dấu theo quy định của Luật Doanh nghiệp".*

Như vậy việc Giám đốc Ngân hàng A- chi nhánh huyện PL đứng tên đại diện theo ủy quyền để ký đơn khởi kiện thay cho Công ty T là không đúng quy định của pháp luật.

Mặt khác Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Ngân hàng A ủy quyền cho hệ thống chi nhánh của Ngân hàng A thực hiện việc khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án được ban hành trước khi có Hợp đồng mua bán nợ số 5288/2015 ngày 19/6/2015 giữa Công ty T và Ngân hàng A nên không có giá trị về mặt pháp lý đối với các khoản nợ mà Ngân hàng A đã bán cho Công ty T.

Bên cạnh đó, Quyết định ủy quyền số 592/QĐ-HĐTV-PC ngày 18/8/2015 của Ngân hàng A được ban hành trước thời điểm Công ty T bổ sung ủy quyền tham gia tố tụng tại tòa án các cấp cho Ngân hàng A theo Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng ủy quyền số 2885/2016/UQ ngày 18/8/2016 nên Quyết định ủy quyền số 592/QĐ-HĐTV-PC ngày 18/8/2015 của Ngân hàng A cũng không có giá trị pháp lý đối với việc khởi kiện và kháng cáo các khoản nợ mà Ngân hàng A đã bán cho Công ty T nói trên.

Vì vậy, ông Nguyễn Đ - Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh huyện PL không có quyền ký đơn khởi kiện cũng như không được ủy quyền ký đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, nên việc ông Đ ký đơn khởi kiện và ký đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ số 02/2017/QĐST-KDTM ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện PL là không phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 189, Điều 271 và khoản 4 Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Lẽ ra khi nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Đ - Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh huyện PL thì Tòa án huyện PL phải giải thích và trả lại đơn kháng cáo cho ông Đ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án Kinh doanh thương mại đã thụ lý số 03/2017/TLPT-KDTM ngày 05/7/2017 và quyết định đình chỉ số 02/2017/QĐST-KDTM ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện PL có hiệu lực thi hành. Sau này nếu có đầy đủ tài liệu chứng cứ và thời hiệu khởi kiện vẫn còn thì Công ty T có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

Án phí phúc thẩm: Công ty T không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 189, Điều 271, khoản 4 Điều 272, điểm d khoản 1, khoản 4 Điều 289, Điều 295 và Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2017/TLPT-KDTM ngày 05/7/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Công ty T .

Địa chỉ: phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc H, chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty.

- Bị đơn*: *Công ty TNHH HK.

Địa chỉ: Đường H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H.

2. Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 02/2017/QĐST-KDTM ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện PL có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty T không phải chịu, Công ty được nhận lại số tiền 300.000đ đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số: 001621 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- TAND huyện PL;
- Chi cục THA huyện PL;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

Đã ký

La Minh Tường